

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỒNG NGỰ  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/DS-ST  
Ngày: 30-8-2022  
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự  
mua bán tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Nông Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Hải.
2. Ông Trương Thanh Quang.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Thành Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Diệp Văn Hiếu Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2022/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ X, ấp H, xã H, huyện T, tỉnh An Giang; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Đinh Thanh N, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ X, ấp T A, xã T A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn anh Nguyễn Thanh P, trình bày:

Anh không có bà con với anh N, chỉ mua bán thức ăn qua lại. Anh bắt đầu bán thức ăn thủy sản cho anh N từ năm 2019. Anh N mua thức ăn của anh nhiều đợt. Đợt đầu anh N nuôi hằm cá ở cây số 20, mua 10 bao thức ăn anh N trả tiền đầy đủ. Sau này, anh N nuôi cá gần bên đò X, mua tổng cộng 45.000.000đ tiền

thức ăn thủy sản, nhưng không trả tiền cho anh. Lúc mua, hai bên thỏa thuận sau 01 tháng (cũng là lúc bán cá) sẽ trả tiền cho anh. Tuy nhiên, sau khi bán cá xong anh N lại đi HĐ thuê 3-4 ao tiếp tục nuôi cá. Khi anh đi đến tận nơi anh N nuôi cá thì anh N lại tiếp tục hứa hẹn khi nào bán cá xong sẽ trả tiền, nhưng đến nay chưa trả cho anh. Đến cuối tháng 8 năm 2020, anh N có viết Biên nhận nợ anh 45.000.000 đồng, tiền thức ăn và hứa 01 tháng sau sẽ trả, nhưng sau đó anh N không trả nợ cho anh, cũng không đóng lãi tháng nào. Biên nhận nợ và sổ sách ghi mua bán đã bị thất lạc nên không còn bản chính. Nhưng anh có chụp ảnh Biên nhận và ảnh anh N cầm biên nhận tự viết, đã in ra gửi cho Tòa án. Ngoài ra không còn chứng cứ nào khác. Nay anh yêu cầu ông Đình Thanh N trả lại số tiền mua thức ăn còn nợ gốc 45.000.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 28/8/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm, tính tròn 2 năm, lãi suất 20%/năm là 18.000.000 đồng = 63.000.000 đồng và tính lãi cho đến khi trả xong nợ.

Bị đơn Anh Đình Thanh N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS) nhưng vắng mặt và không gửi văn bản ghi ý kiến cho Tòa án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng theo quy định của BLTTDS. Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ gốc 45.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[2] Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai, bị đơn vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của BLTTDS.

[3] Tòa án đã thông báo cho bị đơn các thông báo thụ lý, hòa giải, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng bị đơn không có văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án cũng không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản mà nguyên đơn đưa ra nên nguyên đơn không phải chứng minh các chứng cứ đã xuất trình cho Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92 của BLTTDS.

[4] Về nội dung tranh chấp: Xét, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền mua bán thức ăn thủy sản còn nợ gốc 45.000.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 28/8/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm, tính tròn 2 năm, lãi suất 20%/năm là 18.000.000 đồng = 63.000.000 đồng là có một phần căn cứ để chấp nhận, vì: Bị đơn, anh N đã nhận tài sản mua là thức ăn thủy sản, nhưng không trả tiền cho anh P theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ trả tiền được quy định tại Điều 440 của Bộ luật Dân sự, nên buộc anh N phải trả cho anh P số tiền còn nợ 45.000.000 đồng. Đối với tiền lãi chậm trả mà anh P yêu cầu còn chưa phù hợp cần phải được điều chỉnh lại.

[5] Bộ luật Dân sự quy định:

*“Điều 440. Nghĩa vụ trả tiền*

*1. Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng.*

...

*3. Trường hợp bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật này.*

*Điều 357. Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền*

*1. Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.*

*2. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này.*

*Điều 468. Lãi suất*

*1. Lãi suất vay do các bên thỏa thuận.*

*Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác. ...*

*2. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ.”*

[6] Do trong văn bản ghi nhận nợ mà anh P cung cấp cho Tòa án không có thỏa thuận về việc trả lãi và tại phiên tòa anh P cho rằng có thỏa thuận lãi suất với anh N là 2%/tháng nhưng chỉ liên hệ qua điện thoại, chưa cung cấp được chứng cứ chứng minh anh N thống nhất về lãi suất, nên lãi suất chỉ được tính là 10%/năm. Ngày ghi nhận nợ 28/8/2020, thỏa thuận 15 ngày trả tiền, nên ngày bắt đầu tính lãi là 12/9/2020, đến ngày xét xử sơ thẩm 30/8/2022 là 717 ngày.

[7] Tiền lãi được tính như sau: Số tiền phải trả 45.000.000 đồng x lãi suất 10%/năm : 365 ngày x 717 ngày = 8.839.000 đồng (lấy tròn số). Như vậy, số tiền anh N phải trả cho anh P là: Tiền mua cá 45.000.000 đồng + tiền lãi chậm trả 8.839.000 đồng = 53.839.000 đồng.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ như Hội đồng xét xử đã nhận định nên chấp nhận.

[9] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào các Điều 144 và 147 BLTTDS, khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí tòa án kèm theo: Anh N phải chịu án phí đối với số tiền phải trả cho anh P là 2.691.000 đồng. Anh P phải chịu án phí đối với phần yêu cầu lãi suất không được chấp nhận là 458.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.563.500 đồng, trả lại cho anh P 1.105.500 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 5, 26, 35, 39, 91, 92, 144 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 357, 400, 429, 430, 431, 433, 440 và 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Thanh P: Buộc bị đơn anh Đinh Thanh N có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Thanh P số tiền mua thức ăn thủy sản còn nợ gốc và lãi chậm trả là 53.839.000 (Năm mươi ba triệu tám trăm ba mươi chín nghìn) đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Buộc anh Đinh Thanh N phải chịu 2.691.000 (Hai triệu sáu trăm chín mươi một nghìn) đồng.

2.2. Anh Nguyễn Thanh P phải chịu 458.000 đồng; được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.563.500 đồng theo Biên lai số 0003868 ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự; trả lại cho anh P 1.105.500 (Một triệu một trăm lẻ năm nghìn năm trăm) đồng.

3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Hướng dẫn quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/8/2022); đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Nông Phú**